

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Yên Mỹ, huyện Nông Cống,
tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn sau năm 2025.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND số 11/2003/QH11 ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Thông tư số 10/2010/TT-BXD ngày 11 tháng 8 năm 2010 của Bộ Xây dựng quy định hồ sơ của từng loại quy hoạch đô thị và các quy định của pháp luật có liên quan;

Xét đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Nông Cống tại Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2013; của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 3002/SXD-QH ngày 30 tháng 9 năm 2013 xin phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Yên Mỹ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn sau năm 2025; ý kiến thống nhất của các Sở, ngành tại buổi đi khảo sát thực địa ngày 09 tháng 10 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch chung xây dựng đô thị Yên Mỹ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá đến năm 2025, tầm nhìn sau năm 2025, với nội dung chính sau:

1. Mục tiêu

- Cụ thể hóa Quyết định số 1447/QĐ-TTg ngày 16/09/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ đến năm 2025 và tầm nhìn sau năm 2035; Quyết định số 4320/QĐ-UBND ngày 06/12/2010 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Tĩnh Gia; Quyết định số 3023/2006/QĐ-UBND ngày 24/10/2006 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị tỉnh Thanh Hóa.

- Bảo vệ sinh thái, sinh quyển của hồ Yên Mỹ trong mục tiêu chung bảo vệ môi trường và nguồn nước.

- Làm cơ sở lập quy hoạch chi tiết xây dựng và dự án đầu tư xây dựng đô thị theo quy hoạch.

2. Định hướng quy hoạch xây dựng vùng hồ Yên Mỹ

2.1. Phạm vi nghiên cứu

Định hướng phát triển không gian vùng hồ Yên Mỹ bao gồm 08 xã ven hồ thuộc huyện Nông Cống, huyện Tĩnh Gia và huyện Như Thanh; tổng diện tích nghiên cứu khoảng 85 km². Bao gồm các xã:

+ Xã Công Chính, Công Bình, Yên Mỹ thuộc huyện Nông Cống;

+ Xã Thanh Tân, Thanh Kỳ thuộc huyện Như Thanh;

+ Xã Các Sơn, Phú Sơn, Phú Lâm thuộc huyện Tĩnh Gia.

2.2. Quy mô

a) Quy mô dân số: Dân số năm 2013 khoảng 27.438 người; đến năm 2020 khoảng: 35.000 người; đến năm 2025 khoảng 45.000 người.

b) Quy mô đất đai:

- Ranh giới theo nhiệm vụ được phê duyệt: 85 km²;

- Ranh giới nghiên cứu quy hoạch mở rộng: 137 km².

2.3. Định hướng phát triển không gian vùng

Là vùng đô thị, đáp ứng tiêu chí phát triển kinh tế xanh - bền vững, tiến tới vùng đô thị phát triển thông minh. Dựa trên 5 yếu tố: môi trường - cảnh quan - khí hậu - kinh tế - xã hội.

a) Các trục không gian phát triển: Trục trung tâm Bắc Nam - Đông Tây: Phát triển hệ thống đô thị dịch vụ - thương mại - công nghiệp nằm trên giao tuyến của các trục cao tốc Bắc Nam, đường Nghi Sơn - Bãi Trành, đường tỉnh 505 và đường tỉnh 512. Tạo thành tam giác tăng trưởng với trọng tâm là hồ Yên Mỹ. Phía Đông là khu kinh tế Nghi Sơn và đô thị Hải Ninh.

b) Phát triển 3 cực đô thị tập trung tại Phú Lâm - Yên Mỹ - Thanh Tân.

- Đô thị Phú Lâm: Quy mô khoảng 8.000 người. Tính chất là đô thị công nghiệp, dịch vụ vận tải, trung chuyển hàng hóa. Phát triển đô thị phía Đông nút giao đường bộ cao tốc với đường Nghi Sơn Bãi Trành (nằm ngoài vùng sinh thủy của hồ Yên Mỹ), khai thác lợi thế về giao thông, ảnh hưởng của Khu kinh tế Nghi Sơn.

- Đô thị Yên Mỹ: Quy mô khoảng 12.000 người. Tính chất là đô thị du lịch - dịch vụ - thương mại. Khai thác lợi thế về cảnh quan tự nhiên, địa hình phát triển đô thị và các loại hình kinh tế du lịch và thương mại.

- Đô thị Thanh Tân: Quy mô khoảng 5.000 người. Tính chất là đô thị du lịch - dịch vụ - thương mại - công nghiệp. Phát triển thương mại - công nghiệp và đô thị phía Tây của xã Thanh Tân hiện nay gắn với đường Nghi Sơn - Bãi Trành.

c) Các trung tâm, công trình xã hội: Hệ thống trung tâm giáo dục và đào tạo nghề cấp vùng quy mô khoảng 300 ha tại Phú Lâm. Các trung tâm dịch vụ tài chính và thương mại cấp vùng được xác định đến năm 2025 tại ba đô thị bao gồm: Yên Mỹ, Thanh Tân, Phú Lâm. Xây dựng bệnh viện đa khoa chất lượng cao tại Thanh Tân; xây dựng trung tâm điều dưỡng và viện dưỡng lão ở đô thị Yên Mỹ.

d) Khu Thương mại, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng: Phát triển 3 điểm du lịch và dịch vụ cao cấp tại phía Bắc, Tây và Nam hồ Yên Mỹ. Thu hút lao động trình độ cao cho các lĩnh vực dịch vụ và đào tạo. Thu hút dân cư chất lượng cao từ Khu kinh tế Nghi Sơn tới ở tại các khu ở cao cấp ven hồ.

e) Bảo vệ cảnh quan, môi trường:

- Ranh giới bảo vệ sinh thái hồ Yên Mỹ là toàn bộ vùng sinh thủy với phạm vi 137 km². Bảo vệ tối đa vùng mặt nước và vùng sinh thủy.

- Các giải pháp bảo vệ cần thiết được áp dụng:

+ Nguồn nước: Sử dụng nguồn nước cho mục đích cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất. Lập hành lang bảo vệ hồ chứa; xây dựng phương án cấm mốc giới xác định hành lang bảo vệ hồ chứa.

+ Sản xuất công nghiệp và khai khoáng: quản lý, không cho khai thác quặng khu vực xung quanh hồ và trong lòng hồ; kiểm tra, giám sát việc chấp hành bảo vệ môi trường của các mỏ quặng hiện đang khai thác và nhà máy luyện gang theo ĐTM đã được phê duyệt. Không xây dựng phát triển các loại hình công nghiệp phát sinh chất thải độc hại gây ô nhiễm môi trường trong vùng sinh thủy của hồ Yên Mỹ.

+ Sản xuất nông nghiệp: Chuyển đổi dần diện tích nông nghiệp sử dụng phân bón và thuốc trừ sâu trong vùng sinh thủy sang các loại hình nông nghiệp sạch và cây lâu năm. Xử lý triệt để nguồn thải từ dân cư khu vực quanh hồ.

+ Tổ chức giám sát chất lượng nguồn nước, sử dụng nước tiết kiệm, thông tin các chính sách của nhà nước về lĩnh vực cấp nước và nguồn nước, các chế tài trong việc quản lý hệ thống cấp nước và bảo vệ nguồn nước.

2.4. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật vùng

a) Chuẩn bị kỹ thuật

- Từng bước hoàn thiện công tác lập và quản lý quy hoạch xây dựng thủy lợi. Hoàn thiện hệ thống cấp bù nước cho hồ Yên Mỹ từ hồ Sông Mực. Xây

dựng đê sông Thị Long nhằm tăng năng lực về thủy lợi và thoát lũ cho vùng hạ du.

- Việc xây dựng gần các khe suối, vùng lòng hồ, các hồ đập lớn xây dựng cần tuân thủ pháp lệnh về khoảng cách bảo vệ các công trình đê, kè, đập... và bảo vệ nguồn nước hồ.

b) Giao thông

- Hệ thống đường cao tốc Bắc - Nam: Quy mô theo quy hoạch đường bộ cả nước đến năm 2010, định hướng đến 2020, quy mô 4 đến 6 làn xe. Bố trí nút liên thông đường cao tốc Bắc Nam với đường Yên Mỹ 19 (đường quy hoạch) tại khu vực phía Tây Bắc đồi Xuân Thịnh, đô thị Yên Mỹ.

- Hệ thống đường Nghi Sơn - Bãi Trành: Nối cảng Nghi Sơn với đường Hồ Chí Minh, quy mô đường cấp II.

- Hệ thống đường tỉnh: đường tỉnh 505 hướng Bắc - Nam nối thị trấn Nông Công, đô thị Yên Mỹ và đô thị Thanh Tân. Đường tỉnh 512 nối đô thị Hải Ninh, đô thị Tân Dân với đô thị Yên Mỹ tại ngã ba Chuông, với quy mô đường cấp III. Tuyến giao thông mới nối đô thị Phú Lâm với đô thị Yên Mỹ. Đường nối sân bay Thọ Xuân với Khu kinh tế Nghi Sơn.

- Đường không: Khai thác kết hợp dân dụng với quốc phòng Cảng hàng không Thọ Xuân.

- Nút giao thông cao tốc, điểm tập kết, trung chuyển hàng hóa: Nút giao đường bộ cao tốc với trục kinh tế Nghi Sơn - Bãi Trành tại Phú Lâm.

- Đường sắt: Phương án tuyến đường sắt cao tốc Bắc - Nam đi song song phía Đông đường bộ cao tốc qua các huyện Nông Công, Tĩnh Gia.

c) Cấp nước: Nguồn nước cấp từ hồ Yên Mỹ - được cấp bù từ hồ Sông Mực theo đường ống D800 - trạm bơm tăng áp Công Liêm (dự án hệ thống cấp nước Khu kinh tế Nghi Sơn - Quyết định số 1655/QĐ-UBND ngày 01/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa). Xây dựng 03 nhà máy nước. Tại đô thị Yên Mỹ có công suất 4.000 m³/ng.đ, đô thị Thanh Tân có công suất 2.200 m³/ng.đ và đô thị Phú Lâm có công suất 12.000 m³/ng.đ.

d) Thoát nước mưa: Phân làm 3 lưu vực chính.

- Lưu vực 1: Có diện tích 3.985,4ha chủ yếu tại các xã Yên Mỹ, Công Bình, Công Chính huyện Nông Công và một phần xã Các Sơn, huyện Tĩnh Gia. Thoát về phía Bắc của khu vực, thoát xuống suối Cỗ Ngựa, sông Chuông, sông Thị Long, hồ Bồng Bồng.

- Lưu vực 2: Có diện tích 7.639 ha (bao gồm cả 224,3 ha của xã Phú Lâm) thoát xuống hồ Yên Mỹ. Bao gồm các xã: Thanh Tân, Thanh Kỳ, huyện Như Thanh; xã Phú Sơn và Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia và một phần xã Yên Mỹ, huyện Nông Công.

- Lưu vực 3: Có diện tích 1.791,3 ha. Đổ xuống sông Bạng, ra biển ở cửa Lạch Bạng. Phần còn lại của xã Phú Lâm, huyện Tĩnh Gia

e) Thoát nước thải:

- Nước thải sinh hoạt được xử lý cục bộ trong nhà bằng bể tự hoại trước khi xả vào cống để dẫn đến trạm xử lý tập trung.

- Mạng lưới thoát nước: Sử dụng hệ thống thoát nước mưa riêng đối với khu dân cư hiện có, từng bước cải tạo thành hệ thống thoát nước riêng; hệ thống thoát nước mưa và nước thải riêng đối với khu dân cư mới.

- Các khu công nghiệp tập trung phải xây dựng trạm xử lý tập trung, mỗi đô thị xây dựng các xử lý tập trung đảm bảo đáp ứng nhu cầu.

f) Cấp điện: Giai đoạn 2013 - 2025 sử dụng nguồn điện từ trạm Trung gian Công Liêm có công suất 5.600KVA. Giai đoạn sau năm 2025 sử dụng nguồn từ trạm 220/110 kV Yên Bình theo quy hoạch vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ.

g) Quản lý chất thải rắn và nghĩa trang::

- Thu gom 100% chất thải rắn về khu xử lý rác thải chung của khu vực huyện Tĩnh Gia được dự kiến tại xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia.

- Xây dựng mới các khu nghĩa trang có địa điểm nằm ngoài lưu vực của hồ Yên Mỹ và có dòng chảy nước ngầm không chảy vào hồ Yên Mỹ tại ba đô thị Yên Mỹ, Thanh Tân và Phú Lâm.

3. Định hướng quy hoạch chung đô thị Yên Mỹ

3.1. Tính chất, chức năng

- Là trung tâm kinh tế, dịch vụ thương mại, văn hóa giáo dục, phúc lợi công cộng xã hội của cụm xã khu vực phía Nam huyện Nông Cống.

- Là đô thị du lịch - dịch vụ - thương mại trong hệ thống đô thị vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ. Trung tâm phát triển du lịch nghỉ dưỡng (du lịch sinh thái hồ; nghỉ cuối tuần).

3.2. Phạm vi ranh giới và diện tích lập quy hoạch

- Khu đất lập quy hoạch bao gồm xã Yên Mỹ, một phần xã Công Bình (thôn Yên Năm 1, thôn Yên Năm 2, thôn Yên Năm 3 và thôn Yên Lai) và một phần xã Công Chính (thôn Hồng Thái ngã ba Chuồng).

- Ranh giới nghiên cứu:

+ Phía Bắc giáp: Xã Công Bình;

+ Phía Nam giáp: Hồ Yên Mỹ;

+ Phía Đông giáp: Thôn Yên Năm xã Công Bình;

- + Phía Tây giáp: Xã Thanh Tân, huyện Như Thanh.
- Diện tích theo địa giới hành chính khoảng 1.300 ha.
- Diện tích nghiên cứu mở rộng khoảng: 1.647,0 ha.

3.3. Dự báo quy mô dân số và đất xây dựng

a) Quy mô dân số:

- Dân số hiện tại năm 2013 khoảng 5.650 người;
- Dân số dự báo đến năm 2020 khoảng 9.000 người;
- Dân số dự báo đến năm 2025 khoảng 12.000 người.

b) Quy mô đất xây dựng đô thị:

- Dự kiến đến năm 2020, diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 626,9 ha;
- Dự kiến đến năm 2025, diện tích đất xây dựng đô thị khoảng 654,8 ha không bao gồm đất dự trữ phát triển.

3.4. Định hướng phát triển không gian

- Phát triển đô thị theo hướng Đông Bắc kết nối với thị trấn Nông Công tạo thành cụm động lực hỗ trợ cho khu kinh tế Nghi Sơn.
- Phát triển dịch vụ du lịch về phía Tây Nam gắn với hồ Yên Mỹ và khu đồi núi nhằm phục vụ cho khu Kinh tế Nghi Sơn và các đô thị lân cận.

3.5. Quy hoạch sử dụng đất

Tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch: 1.647,0 ha xác định cụ thể theo bảng sau:

T T	Loại đất	Tên lô	Diện tích (ha)		Tỷ lệ (%)
			giai đoạn 2013-2020	giai đoạn 2013-2025	
	Tổng diện tích đất nghiên cứu quy hoạch		1.647,0	1.647,0	
A	Đất xây dựng đô thị		626,9	654,8	39,76
I	Đất dân dụng		231,9	259,8	15,8
1	Đất hành chính, dịch vụ đô thị		23,7	41,8	2,5
a	Hành chính	HC	4,1	4,1	0,2
b	Quảng trường	qt	2,2	2,2	0,1
c	Giáo dục	GD	3,5	3,5	0,2
d	Chợ Đồn	TM-c	1,2	1,2	0,1
e	Văn hóa	vh	1,9	1,9	0,1
f	Y tế	yt	0,6	0,6	0,0
g	Thể dục thể thao	tdtt	1,7	1,7	0,1
h	Công viên cây xanh	cvcx		12,3	0,7
i	Dịch vụ hỗn hợp (đa chức năng)	DVTH	8,5	14,3	0,9
2	Đất ở		121,6	131,4	8,0
a	Đất ở hiện có - nâng cấp cải tạo	DCCT	103,6	103,6	6,3
b	Dân cư mới	DCM	18,0	27,8	1,7
3	Giao thông nội bộ		86,6	86,6	5,3
II	Đất ngoài dân dụng		395,0	395,0	24,0

T T	Loại đất	Tên lô	Diện tích (ha)		Tỷ lệ (%)
			giai đoạn 2013-2020	giai đoạn 2013-2025	
1	<i>Du lịch dịch vụ</i>		188,3	188,3	11,4
a	Khách sạn, nhà hàng, thương mại DL	DLDV	43,6	43,6	2,6
b	Biệt thự sinh thái	BTST	31,6	31,6	1,9
c	Khu du lịch thể thao giải trí (sân golf, biệt thự nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí,...)	DLTT	106,4	106,4	6,5
d	Khu vực thương mại đô thị	TM	6,7	6,7	0,4
2	<i>Bến xe</i>	<i>bx</i>	1,4	1,4	0,1
3	<i>Cây xanh sinh thái - cảnh quan</i>	<i>CXCQ</i>	185,8	185,8	11,3
4	<i>Đất giao thông đối ngoại</i>		19,5	19,5	1,2
B	Đất khác		1.020,1	992,2	60,24
1	<i>Đất nông nghiệp</i>		371,3	343,4	20,9
a	Đất dự kiến phát triển đô thị (sau năm 2025)	DC-DK, DCM-DK, DVTH-DK, CVCX-DK	70,4	42,5	2,6
b	Đất nông nghiệp (trồng lúa)	NNG	199,9	199,9	12,1
c	Đất trồng hoa phục vụ du lịch	NN-H	101,0	101,0	6,1
2	<i>Đất mui (đất trồng cây công nghiệp)</i>	<i>§N</i>	157,8	157,8	9,6
3	<i>Đất mặt nước</i>	<i>MN</i>	402,2	402,2	24,4
4	<i>Nghĩa trang</i>	<i>nt</i>	2,3	2,3	0,1
5	<i>Bãi chôn lấp rác (tương lai sử dụng KXL của KKT Nghi Sơn)</i>	<i>r</i>	1,2	1,2	0,1
6	<i>Hành lang giao thông Quốc gia</i>		85,3	85,3	5,2

3.6. Phân khu chức năng

a) Đất hành chính, dịch vụ đô thị. Tổng diện tích 41,8 ha.

Di chuyển Trung tâm hành chính đô thị lên trên đồi cao su của nông trường Yên Mỹ, phía sau UBND xã hiện nay, diện tích 4,1 ha. Bố trí quảng trường văn hóa tổ chức trước khu trung tâm hành chính mới và các khu chức năng văn hóa như rạp chiếu phim, nhà văn hóa, thư viện... tổng diện tích 4,1 ha. Mở rộng quy mô các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại các vị trí hiện có, diện tích khoảng 3,5 ha. Mở rộng nâng cấp chợ Đồn thành chợ trung tâm đô thị, diện tích khoảng 1,2ha. Xây dựng mới trung tâm y tế phía Tây trường mầm non, diện tích khoảng 0,6ha. Tổ chức sân tập thể dục thể thao tại khu đất của nhà máy chè cũ, diện tích khoảng: 1,7 ha. Tổ chức một khu công viên đô thị phía Bắc hồ Bồng Bồng, diện tích khoảng 12,3 ha. Công trình dịch vụ tổng hợp đa chức năng (thương mại – văn phòng – nhà ở)... bố trí tại khu vực chợ Đồn và phía Đông - Bắc trung tâm hành chính, diện tích 14,3 ha.

b) Các khu ở: Có quy mô khoảng 131,4 ha; được chia làm hai khu vực: Khu vực dân cư hiện có nâng cấp cải tạo có quy mô khoảng 103,6ha. Khu vực đô thị phát triển mới có quy mô khoảng 27,8 ha.

c) Du lịch, dịch vụ: Bố trí dọc đường tỉnh 505 phía Nam đô thị, tổng diện tích khoảng 188,3 ha bao gồm các loại hình như thương mại du lịch, sân golf, biệt thự sinh thái, khách sạn, nhà hàng. Tổ chức hai cụm dịch vụ thương mại, một tại ngã tư khu vực chợ Đồn, dọc theo tuyến đường tỉnh 505 và tuyến chợ Đồn đi xã Công Bình, một tại khu vực khu vực ngã ba Tân Dân - Chuông.

d) Cây xanh sinh thái - cảnh quan: Bố trí ven hồ và khu vực du lịch phía Nam đô thị, tổng diện tích khoảng 185,8 ha.

e) Đất nông nghiệp: Bao gồm đất trồng rau an toàn, lúa năng suất cao và trồng hoa phục vụ du lịch, diện tích khoảng 343,4 ha.

3.7. Định hướng kiến trúc cảnh quan

- Đối với khu vực dân cư hiện hữu: Giữ gìn, tôn tạo các di sản văn hoá, di tích lịch sử, các công trình kiến trúc có giá trị, cải tạo, nâng cấp các cơ sở hạ tầng, tăng diện tích cây xanh, diện tích các công trình dịch vụ công cộng. Cải tạo cảnh quan môi trường đô thị.

- Đối với khu vực đô thị phát triển mới: Được xây dựng theo hướng hiện đại, văn minh, bền vững mang bản sắc dân tộc, chú trọng phát triển hệ thống cây xanh, công viên mặt nước, hệ thống dịch vụ công cộng, đồng bộ về cơ sở hạ tầng xã hội và hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

4. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

4.1. Chuẩn bị kỹ thuật

- San nền: Cao độ san nền thấp nhất cho khu vực xây dựng là 5,2m. Độ dốc nền là $i = 0,001$. Đường tỉnh 505 làm đường phân lưu, khu vực phía Tây thoát nước ra suối Cổ Ngựa và suối Cây Giang. Nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đê kè phía bắc hồ Bồng Bồng, sông Thị Long.

- Thoát nước mưa: Hệ thống thoát nước mưa thiết kế độc lập với hệ thống thoát nước thải. Chia khu vực nghiên cứu thành 3 khu vực chính.

+ Khu vực 1: Khu đồi Đồng Lâm chảy theo sườn núi thoát xuống hồ Yên Mỹ.

+ Khu vực 2: Khu đồi phía Bắc thôn Lâm Hòa đến đồi Xuân Thịnh, phần phía Bắc thoát ra sông Cổ Ngựa, phần phía Nam thoát xuống hồ Yên Mỹ.

+ Khu vực 3: phía Đông của khu vực, phần phía Bắc thoát nước về sông Chuông, phần phía Nam thoát xuống sông Cây Giang, sông Thị Long, hồ Yên Mỹ và hồ Bồng Bồng.

4.2. Định hướng quy hoạch giao thông

- Giao thông đối ngoại

+ Đường cao tốc Bắc Nam: theo dự án đường cao tốc loại A đã được phê duyệt, chiều rộng nền đường 35,0m tổng chiều rộng đất đường bộ quản lý 139 m-147 m.

+ Đường tỉnh 512, đường tỉnh 505: nâng cấp thành đường cấp 3 với 4 làn xe, lộ giới 21,0m.

- Giao thông đối nội:

+ Tuyến đường Yên Mỹ 19 được nâng cấp từ đường liên xã hiện có kết nối các chức năng phía Tây Bắc của đô thị với trung tâm xã Công Bình cải tạo thành đường đô thị, lộ giới 21,0m.

+ Mở rộng các tuyến giao thông chính trên cơ sở các tuyến hiện có và hình thành các tuyến đường mới, hình thức mạng lưới dạng ô bàn cờ chủ yếu theo hướng Bắc Nam và Đông Tây. Chiều rộng lòng đường tối thiểu là 7,5m, mặt đường bê tông nhựa. Lộ giới từ 17,5 – 44,0m. Mật độ mạng lưới giao thông đạt 4,5 - 5,0 km/km².

- Vận tải hành khách công cộng: Tổ chức các tuyến xe bus đô thị Yên Mỹ - thị trấn Nông Công, đô thị Yên Mỹ - Bến Sung, đô thị Yên Mỹ - đô thị Nghi Sơn, đô thị Yên Mỹ - thành phố Thanh Hóa.

- Các công trình phục vụ giao thông: Xây dựng bến xe diện tích khoảng 3,0ha tại nút giao đường tỉnh 505 và đường Yên Mỹ 6. Bố trí các điểm đỗ xe buýt trên đường thuận lợi cho người sử dụng phương tiện giao thông công cộng.

4.3. Định hướng cấp nước

- Nguồn nước: Nguồn cấp nước cho khu vực lấy từ hồ Yên Mỹ.

- Nhu cầu sử dụng nước đến năm 2025: Tổng lượng nước cần cung cấp cho toàn khu vực đến năm 2020 là 3.400 m³/ng.đ, đến năm 2025 là 4.400 m³/ng.đ.

- Nhà máy nước: Xây dựng nhà máy nước công suất $Q = 4.400 \text{ m}^3/\text{ngđ}$ tại phía Đông đèo Xuân Thịnh (Phía Tây khu hành chính của đô thị).

4.4. Định hướng thoát nước thải

- Lưu lượng nước thải của toàn đô thị là:

+ Giai đoạn 2020, $Q = 1.100 \text{ m}^3/\text{ng.đ}$.

+ Giai đoạn 2025, $Q = 2.000 \text{ m}^3/\text{ng.đ}$.

- Hệ thống thoát nước thải riêng biệt với hệ thống thoát nước mưa. Được phân làm 02 lưu vực:

+ Lưu vực 1: phía Nam đập phụ. Nước thải sau khi xử lý sơ bộ tại nguồn sẽ được thu gom về trạm xử lý số Q1A, công suất 900 m³/ngày đêm. Xử lý đạt loại B trước khi xả vào sông Cổ Ngựa, sau đó xả ra sông Thị Long.

+ Lưu vực 2: phía Bắc đập phụ. Nước thải sau khi xử lý sơ bộ tại nguồn sẽ được thu gom về trạm xử lý số Q1B, công suất 1.100 m³/ngày đêm. Xử lý đạt loại B trước khi xả ra sông Cây Giang.

4.5. Định hướng cấp điện

- Nguồn điện: trạm 110kV Nông Công cấp điện cho trạm 110kV Thanh Tân 2 (theo quy hoạch vùng Nam Thanh - Bắc Nghệ đến năm 2025 và tầm nhìn sau năm 2025).

- Tổng nhu cầu sử dụng điện: 4.950 kVA

- Trạm biến áp (sử dụng cho sinh hoạt và công cộng): Tổng 18 trạm.

- Mạng lưới điện trung thế, hạ thế xây dựng mới phải đi ngầm dọc theo các đường phố theo quy hoạch. Mạng lưới điện trung hạ thế hiện có từng bước ngầm hoá để đảm bảo an toàn và mỹ quan đô thị.

- Hệ thống chiếu sáng được thiết kế cho toàn bộ hệ thống đường và quảng trường đô thị theo tiêu chuẩn.

4.6. Quản lý chất thải rắn và nghĩa trang

- Sử dụng khu xử lý và bãi chôn lấp chung cho khu vực đô thị Yên Mỹ và các xã lân cận tại phía Đông núi Đông, thôn Hồng Thái, xã Công Chính, huyện Nông Công.

- Xây dựng khu nghĩa trang nhân dân mới của khu vực tại đồi phía Tây Bắc thôn Xuân Thịnh, xã Yên Mỹ. Từng bước di dời các nghĩa địa, khu mộ nằm rải rác trong khu vực dân cư, các cánh đồng về nghĩa trang nhân dân mới của khu vực.

5. Quy hoạch đợt đầu (từ năm 2013 đến 2020)

- Tập trung triển khai quy hoạch và đầu tư xây dựng các công trình mang tính tạo động lực phát triển đô thị gồm: chợ, nhà ở, trường học, công sở xã, các công trình thương mại, dịch vụ tổng hợp, dịch vụ du lịch. Lập dự án đầu tư khu dân cư, dịch vụ tổng hợp mới tại khu vực chợ Đồn và dự án phát triển dịch vụ du lịch phía Bắc hồ Bồng Bồng. Kêu gọi đầu tư phát triển các hạng mục dịch vụ thương mại, du lịch phía Nam đô thị.

- Đầu tư có trọng điểm hệ thống hạ tầng kỹ thuật: cải tạo, mở rộng các tuyến đường 505 hiện có, Yên Mỹ 1, Yên Mỹ 8, Yên Mỹ 9, Yên Mỹ 19 chỉnh trang các đường trong khu dân cư đô thị hiện hữu. Đê kè ven hồ Bồng Bồng,

sông Thị Long. Đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình đầu mối, cấp điện, cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường.

Dự kiến trong tương lai khi thành lập thị trấn Yên Mỹ dự kiến ranh giới bao gồm xã Yên Mỹ hiện tại và thôn Yên Lai xã Công Bình có diện tích khoảng 1.103,0 ha. Các thôn Yên Năm 1, Yên Năm 2, Yên Năm 3 xã Công Bình và thôn Hồng Thái ngã ba Chuông xã Công Chính thuộc ranh giới quy hoạch sẽ tổ chức quản lý về mặt không gian, kết nối hạ tầng, đất xây dựng để đáp ứng nhu cầu mở rộng đô thị sau năm 2025.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

a) UBND huyện Nông Công:

- Phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành liên quan tổ chức công bố rộng rãi nội dung quy hoạch để nhân dân được biết, kiểm tra giám sát thực hiện.

- Tiếp nhận, quản lý và bàn giao hồ sơ, tài liệu quy hoạch cho đơn vị chức năng được giao quản lý và tổ chức thực hiện theo quy hoạch được duyệt.

- Tổ chức nghiên cứu lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch chi tiết, định vị tim tuyến, lộ giới các trục giao thông chính trên thực địa.

- Lập chương trình, dự án ưu tiên đầu tư hàng năm và dài hạn, xác định các biện pháp thực hiện quy hoạch xây dựng và cải tạo đô thị trên cơ sở huy động mọi nguồn vốn đầu tư hợp pháp.

b) Sở Xây dựng và các ngành chức năng liên quan theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình có trách nhiệm hướng dẫn, quản lý thực hiện theo quy hoạch được duyệt và theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nông Công; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Viện trưởng Viện Quy hoạch - Kiến trúc Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - Lưu: VT, CN.
- H1.(2013)QDPD QHC DT Yen My Nong Cong.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hồi